

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an toàn thông tin giai đoạn 2021 - 2025” trên địa bàn huyện Ngọc Hồi

Thực hiện Kế hoạch số 3630/KH-UBND ngày 08/10/2021 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Đề án Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an toàn thông tin giai đoạn 2021 -2025” trên địa bàn tỉnh Kon Tum (sau đây gọi tắt là Kế hoạch số 3630/KH-UBND);

Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; phối hợp chặt chẽ với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch số 3630/KH-UBND ngày 08/10/2021.

- Nhằm tạo sự lan tỏa rộng rãi, tạo ra năng lượng tích cực, an toàn trên không gian mạng, thúc đẩy thay đổi nhận thức về an toàn thông tin của người sử dụng.

2. Yêu cầu

- Đảm bảo bám sát các nhiệm vụ của Kế hoạch số 3630/KH-UBND. Phân công nhiệm vụ cụ thể, có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành, cơ quan, tổ chức của huyện và Sở Thông tin và Truyền thông trong việc thực hiện các nhiệm vụ.

- Việc tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và trách nhiệm, về an toàn thông tin thực hiện thường xuyên, tần suất phù hợp; đảm bảo có trọng tâm, trọng điểm, với nội dung, hình thức phù hợp; gắn việc tuyên truyền về an toàn thông tin với tuyên truyền các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng trên địa bàn tỉnh.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin tạo được chuyên biến mạnh mẽ trong nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật, góp phần nâng cao năng lực của tỉnh về bảo đảm an toàn thông tin.

- Giảm thiểu các sự cố mất an toàn thông tin bắt nguồn từ nhận thức không đầy đủ của con người về các nguy cơ mất an toàn thông tin.

- Người sử dụng Internet được trang bị đầy đủ nhận thức và các kỹ năng cơ bản về bảo đảm an toàn thông tin, có thể an tâm sử dụng mạng Internet, mạng xã hội, thực hiện các thủ tục hành chính hay giao dịch điện tử trên không gian mạng, tham gia chính quyền điện tử, góp phần xây dựng không gian mạng Việt Nam an toàn, tích cực, hiệu quả.

- Người đứng đầu các cơ quan, tổ chức nhận thức được vai trò, trách nhiệm bảo đảm an toàn thông tin khi triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

- Cơ quan, tổ chức, cá nhân ưu tiên sử dụng các sản phẩm, giải pháp, dịch vụ công nghệ thông tin, an toàn thông tin trong nước tiêu biểu đã được Bộ Thông tin và Truyền thông (*Cục An toàn thông tin*) đánh giá và công bố hoặc bảo trợ.

- Học sinh được trang bị đầy đủ nhận thức và kỹ năng cơ bản để khai thác an toàn, hiệu quả, lành mạnh không gian mạng cho học tập, giải trí.

2. Mục tiêu đến năm 2025

- 100% các phòng, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn xây dựng và triển khai kế hoạch tuyên truyền, phổ biến về thói quen, trách nhiệm và kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin khi ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, Chính quyền điện tử, Chính quyền số cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

- 100% các cơ quan, đơn vị như: Bảo hiểm xã hội, các ngân hàng thương mại và các tổ chức tín dụng, tài chính nhà nước trên địa bàn huyện xây dựng và triển khai các kế hoạch tuyên truyền, nâng cao nhận thức và kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin cho cán bộ, nhân viên và tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho khách hàng, người sử dụng dịch vụ.

- Trên 80% các trường trung học cơ sở và trung học phổ thông có các chương trình hàng năm tuyên truyền, phổ biến về các nguy cơ và kỹ năng cần thiết để tương tác lành mạnh, an toàn trên không gian mạng; 50% các trường trung học cơ sở và trung học phổ thông có các chương trình hàng năm tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn khả năng đọc tin, tư duy phê phán, phản biện về các thông tin sai lệch trên mạng nhằm tạo dựng một thế hệ mới có tư duy và sử dụng hiệu quả, tích cực trên không gian mạng.

- Trên 80% người sử dụng nói chung được tuyên truyền, phổ biến về các nguy cơ mất an toàn thông tin và các kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin trên không gian mạng; các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của nhà nước về an toàn thông tin.

- 100% các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin thực hiện tuyên truyền, phổ biến nguy cơ, quy trình điều phối ứng cứu, xử lý

sự cố mất an toàn thông tin; trách nhiệm và quy tắc nghề nghiệp trong lĩnh vực an toàn thông tin.

- 100% người đứng đầu các cơ quan, tổ chức nhà nước trên địa bàn huyện được tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm về bảo đảm an toàn thông tin trong hoạt động của cơ quan, tổ chức; ý thức được hậu quả cũng như trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra sự cố mất an toàn thông tin.

- 80% cơ quan, tổ chức trên địa bàn huyện được tuyên truyền về các sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin trong nước.

III. NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN

- Tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về an toàn thông tin⁽¹⁾.

- Tuyên truyền để cán bộ, đảng viên và Nhân dân hiểu rõ, nâng cao cảnh giác trước những âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, tội phạm mạng và các phần tử xấu lợi dụng các lỗ hổng bảo mật, mất an toàn thông tin để chống phá Đảng, Nhà nước và chế độ ta.

- Phổ biến hướng dẫn nhận diện các thông tin xuyên tạc, giả mạo trên không gian mạng; đồng thời, khuyến cáo người dân cần bình tĩnh, tăng cường trang bị kiến thức về pháp luật, xã hội, nâng cao tinh thần cảnh giác, tinh táo sàng lọc thông tin để nhận diện rõ thông tin xuyên tạc, giả mạo trên không gian mạng.

- Cảnh báo người sử dụng Internet về nguy cơ, hậu quả của việc mất an toàn thông tin. Phổ biến các kỹ năng cơ bản phòng tránh mất an toàn thông tin trên không gian mạng (*kỹ năng bảo vệ thông tin cá nhân, phòng chống tin nhắn rác, thư điện tử rác, cuộc gọi rác và các phần mềm độc hại,...*), các biện pháp ứng cứu, xử lý sự cố mất an toàn thông tin.

- Phổ biến các nội dung về an toàn thông tin đối với Chính quyền điện tử, Chính quyền số, đô thị thông minh, giao dịch điện tử; vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức về bảo đảm an toàn thông tin khi triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

- Thông tin về các sản phẩm, giải pháp, dịch vụ công nghệ thông tin, an toàn thông tin trong nước tiêu biểu đã được Bộ Thông tin và Truyền thông (*Cục An toàn thông tin*) đánh giá và công bố hoặc bảo trợ để tổ chức, cá nhân biết và sử dụng.

⁽¹⁾ Như: Luật Bảo vệ bí mật nhà nước; Luật An toàn thông tin mạng; Luật An ninh mạng; Luật Cơ yếu; Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 16 tháng 9 năm 2013 của Ban Bí thư về tăng cường công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng; Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 17 tháng 6 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác bảo đảm an ninh và an toàn thông tin mạng trong tình hình mới; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc nâng cao năng lực phòng chống phần mềm độc hại; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng nhằm cải thiện chỉ số xếp hạng của Việt Nam; Nghị định số 15/2020/NĐ-CP ngày 03 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện, công nghệ thông tin và giao dịch điện tử...

- Các nội dung khác về an toàn thông tin theo tài liệu tuyên truyền của Bộ và Sở Thông tin và Truyền thông.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, trách nhiệm và các kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin trên không gian mạng qua các phương tiện thông tin đại chúng, truyền thông xã hội

a) Thiết lập và phát triển các trang (*tài khoản/kênh*) trên các nền tảng mạng xã hội để tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin; lan truyền những kiến thức, hành động, thông tin tích cực, định hướng thông tin cho người dùng, tránh ảnh hưởng của thông tin vi phạm pháp luật; kết nối đa kênh, đa nền tảng.

b) Đưa tin bài, ảnh, video, clip để đăng, phát trên trên mạng xã hội, các kênh, nền tảng khác nhau, trang tin điện tử và trên phương tiện truyền thông đại chúng.

c) Xây dựng, thiết lập và duy trì thường xuyên các chuyên mục, chuyên trang trên các phương tiện thông tin đại chúng.

d) Sản xuất các chương trình, phóng sự, trao đổi, đối thoại trên hệ thống phát thanh.

2. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và các kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin qua các hệ thống thông tin cơ sở.

a) Thực hiện tuyên truyền theo từng điểm cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin, dịch vụ mạng hoặc các thiết bị công nghệ thông tin; áp dụng với các khu vực có đông người sử dụng mạng, tại các điểm sử dụng máy tính công cộng, các điểm phủ sóng mạng không dây và truy cập Internet công cộng.

b) Tuyên truyền trên hệ thống thống truyền thanh cấp huyện, cấp xã.

c) Tuyên truyền trên các công/trang thông tin điện tử của huyện.

3. Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức và kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin trên không gian mạng tại các cơ sở giáo dục

a) Tuyên truyền, giáo dục, hướng dẫn học sinh tương tác an toàn trên không gian mạng, phát huy tối đa hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin.

b) Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn học sinh khả năng tự đọc tin, phân biệt được nội dung an toàn có thể tiếp cận và loại bỏ những nội dung, thông tin sai lệch, thông tin vi phạm pháp luật.

4. Phối hợp thực hiện các nhiệm vụ của Đề án

a) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Giáo dục và Đào tạo và các Sở, ngành liên quan để triển khai các nhiệm vụ của Đề án.

b) Tham gia các chiến dịch tuyên truyền do ngành Thông tin và Truyền thông phát động.

(Chi tiết các nhiệm vụ tại Phụ lục kèm theo)

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách theo phân cấp ngân sách theo quy định của pháp luật hiện hành; các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Các cơ quan, ban ngành và các đơn vị, địa phương chủ động cân đối kinh phí hàng năm của đơn vị để phối hợp triển khai thực hiện Kế hoạch.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa và Thông tin:

- Cung cấp nội dung tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và các kỹ năng cần thiết bảo đảm an toàn thông tin khi ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, Chính quyền điện tử, Chính quyền số, Chuyển đổi số để các đơn vị, địa phương thực hiện.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tập huấn, phổ biến về các vấn đề liên quan đến an toàn thông tin cho CBCCVC trên địa bàn huyện.

- Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện các hoạt động, nhiệm vụ tại Kế hoạch. Định kỳ hàng năm, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, Sở Thông tin và Truyền thông kết quả triển khai thực hiện.

2. Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông huyện; Trang thông tin điện tử huyện:

- Triển khai công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an toàn thông tin giai đoạn 2021 -2025 bằng các hình thức phong phú, phù hợp. Mở chuyên mục, chuyên trang, sản xuất phóng sự, chương trình, trao đổi, đối thoại trên hệ thống truyền thanh của huyện và cơ sở; đưa nội dung tuyên truyền trên các hạ tầng số của Đài, kênh Youtube, fanpage mạng xã hội facebook của đơn vị; tăng cường đưa tin, bài, ảnh, trên trang thông tin điện tử huyện.

- Cử nhân sự tham gia các lớp tập huấn, phổ biến về an toàn thông tin do huyện, tỉnh tổ chức.

3. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Trên cơ sở hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ của kế hoạch, chủ động xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến về an toàn thông tin ở các cơ sở giáo dục.

- Tích cực phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

4. **Phòng Tài chính – Kế hoạch:** Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin và các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện bố trí kinh phí thường xuyên triển khai thực hiện kế hoạch này theo quy định của Luật ngân

sách nhà nước, các quy định có liên quan và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương hàng năm.

5. Các phòng, ban, ngành, đơn vị thuộc huyện: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị tuyên truyền phổ biến, nâng cao nhận thức và trách nhiệm về an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động bằng các hình thức phù hợp như: lồng ghép vào các cuộc họp, cuộc thi, buổi tập huấn, hội nghị, tọa đàm, nhóm Zalo..... Tham gia các lớp tập huấn, phổ biến về an toàn thông tin do huyện tổ chức.

6. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Căn cứ tình hình thực tế của địa phương và Kế hoạch này, xây dựng và chỉ đạo triển khai thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và trách nhiệm về an toàn thông tin cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân tại địa phương.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin và các phòng, ban, cơ quan, đơn vị có liên quan để triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch.

7. Các Doanh nghiệp Viễn thông trên địa bàn huyện⁽²⁾, Bảo hiểm Xã hội huyện: Triển khai tuyên truyền, nâng cao nhận thức và kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, nhân viên và tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho các khách hàng, người sử dụng dịch vụ.

8. Đề nghị Ủy ban Mật trận tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể huyện: Theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp với các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch này; Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về bảo đảm an toàn thông tin cho Đoàn viên, Hội viên và Nhân dân.

Căn cứ nội dung Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động triển khai thực hiện theo quy định; hằng năm (trước ngày 05/12) báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện (qua Phòng Văn hóa và Thông tin) để tổng hợp, báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Thông tin và Truyền thông (b/c);
- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành, đơn vị thuộc huyện (t/h);
- Các CQ ngành dọc đứng chân trên địa bàn huyện;
- UBND các xã, thị trấn (t/h);
- Các DN Viễn thông trên địa bàn huyện (t/h);
- CVP, các PCVP HĐND-UBND huyện;
- Trang Thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, VH TT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Y Lan

⁽²⁾ Chi nhánh Viettel Ngọc Hồi; Viễn thông Ngọc Hồi; Mobifone Ngọc Hồi.